

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN KHÓA LUẬN
VÀ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP
(Năm học 2023 – 2024)**

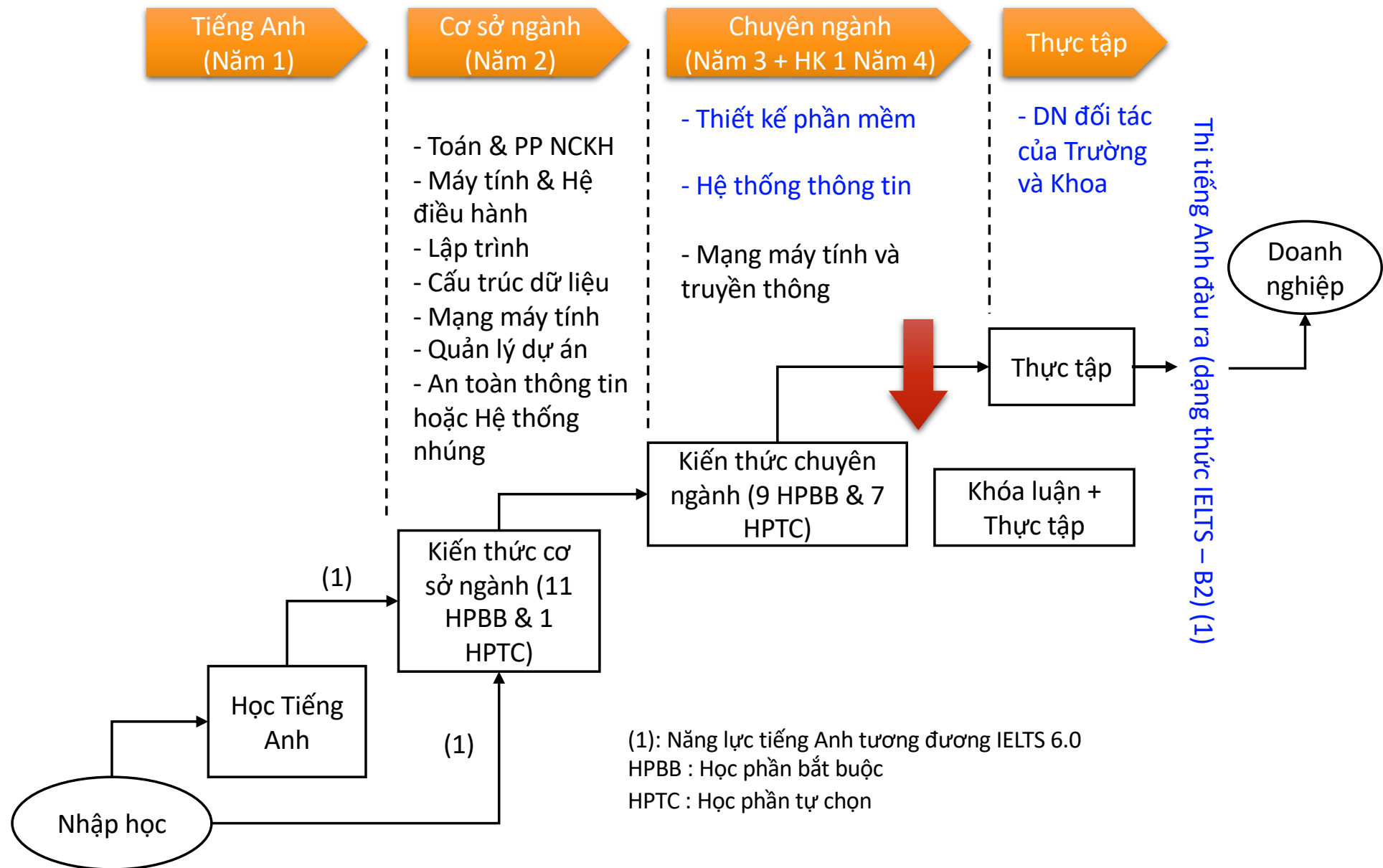
Nguyen Xuan Thang

Faculty of Information Technology
Hanoi University

Nội dung



Chương trình cử nhân CNTT dạy bằng Tiếng Anh



Chương trình cử nhân CNTT dạy bằng Tiếng Anh

● Lưu ý

- **Thời gian học:** 04 năm = 01 năm học tiếng Anh + 03 năm học CNTT.
- **Đăng ký định hướng:** Sinh viên đăng ký định hướng vào cuối học kỳ 2 năm thứ hai
- **Thời gian học tối đa: 06 năm** – sinh viên phải tích lũy đủ số tín chỉ và hoàn thành chương trình học trong vòng 06 năm.
- **Xét điều kiện làm khóa luận:** Được thực hiện vào đầu học kỳ 1 năm thứ 4. Khoa sẽ thông báo danh sách sinh viên đủ điều kiện để đăng ký làm khóa luận. Sinh viên không đủ điều kiện, hoặc đủ điều kiện nhưng không đăng ký làm khóa luận thì phải đăng ký học 02 học phần thay thế.
- **Thực tập:** Tổ chức một lần vào đầu kỳ 2 năm thứ 4. Sinh viên đi thực tập tại doanh nghiệp theo sự phân công của khoa.
- **Bằng tốt nghiệp:** - Cử nhân Công nghệ thông tin dạy bằng tiếng Anh
- Định hướng chuyên ngành sinh viên đã đăng ký

Kế hoạch học tập – Định hướng CNPM (Software Engineering – SE)

Năm 4

Học kỳ 1:

61FIT4SPM (Quản lý dự án phần mềm – Software Project Management);

Chọn hai trong năm học phần:

61FIT3MPR (Lập trình di động – Mobile Programming); **61FIT3JSD** (Phát triển phần mềm Java – Java Software Development); **61FIT3REQ** (Phân tích yêu cầu phần mềm – Software Requirement Analysis); **61FIT3MUL** (Đa phương tiện – Multimedia); **61FIT3NPR** (Lập trình mạng – Network Programming)

Làm Khóa luận tốt nghiệp (**61FIT4GRA**) hoặc chọn 2 trong số 4 học phần thay thế:

61FIT4PIT (Chuyên nghiệp trong CNTT – Professional in Information Technology); **61FIT4IPR** (Xử lý ảnh và nhận dạng – Image Processing and Recognition); **61FIT4MLA** (Học máy và ứng dụng – Machine Learning and Application); **61FIT4ATI** (Những chủ đề mới trong ngành CNTT – Advance Topics in Information Technology)

Học kỳ 2:

61FIT4IIN (Thực tập tốt nghiệp – Industry Internship)

04



Kế hoạch học tập – Định hướng HTTT (Information System – IS)

Năm 4

Học kỳ 1:

61FIT4EIS (Hệ thống thông tin doanh nghiệp – Enterprise Information System);

Chọn hai trong năm học phần:

61FIT3DSY (Hệ thống phân tán – Distributed System); **61FIT3JSD** (Phát triển phần mềm Java – Java Software Development); **61FIT3REQ** (Phân tích yêu cầu phần mềm – Software Requirement Analysis); **61FIT3WPR** (Lập trình Web – Web Programming); **61FIT3NAD** (Quản trị mạng – Network Administration)

Làm Khóa luận tốt nghiệp (**61FIT4GRA**) hoặc chọn 2 trong số 4 học phần thay thế:

61FIT4PIT (Chuyên nghiệp trong CNTT – Professional in Information Technology); **61FIT4IPR** (Xử lý ảnh và nhận dạng – Image Processing and Recognition); **61FIT4MLA** (Học máy và ứng dụng – Machine Learning and Application); **61FIT4ATI** (Những chủ đề mới trong ngành CNTT – Advance Topics in Information Technology)

Học kỳ 2:

61FIT4IIN (Thực tập tốt nghiệp – Industry Internship)

04



Kế hoạch học tập – Định hướng Mạng & Truyền thông (Network)

Năm 4

Học kỳ 1:

61FIT4WNA (Wireless Network and Application – Mạng không dây và ứng dụng);

Chọn hai trong sáu học phần:

61FIT3DSY (Hệ thống phân tán – Distributed System); **61FIT3MUL** (Đa phương tiện – Multimedia); **61FIT3REQ** (Phân tích yêu cầu phần mềm – Software Requirement Analysis); **61FIT3WPR** (Lập trình Web – Web Programming); **61FIT3NPE** (Đánh giá hiệu năng mạng – Network Performance Evaluation); **61FIT4EIS** (Hệ thống thông tin doanh nghiệp – Enterprise Information System);

Làm Khóa luận tốt nghiệp (**61FIT4GRA**) hoặc chọn 2 trong số 4 học phần thay thế:

61FIT4PIT (Chuyên nghiệp trong CNTT – Professional in Information Technology); **61FIT4IPR** (Xử lý ảnh và nhận dạng – Image Processing and Recognition); **61FIT4MLA** (Học máy và ứng dụng – Machine Learning and Application); **61FIT4ATI** (Những chủ đề mới trong ngành CNTT – Advance Topics in Information Technology)

Học kỳ 2:

61FIT4IIN (Thực tập tốt nghiệp – Industry Internship)

04



Kết quả đào tạo

Số lượng sinh viên nhập học		Tỷ lệ ra trường trung bình (2017 – 2022)			
		Được cấp bằng			Không được cấp bằng
Năm	Số sinh viên	Sau 4 năm học	Sau 5 năm học	Sau 6 năm học	
2022	375 ⁽¹⁾	48%	34%	5%	13% ⁽⁴⁾
2021	350 ⁽¹⁾	- (1): Ngành CNTT; CNTT CLC; TT ĐPT - (2): Ngành CNTT; TT ĐPT - (3): Ngành CNTT - (4): 4% sinh viên đi học chuyển tiếp tại các trường đại học nước ngoài; 09% sinh viên nghỉ học.			
2020	325 ⁽²⁾				
2019	250 ⁽³⁾				
2018	200 ⁽³⁾				

Kết quả đào tạo

05 nhà tuyển dụng lớn nhất		Các vị trí tuyển dụng nhiều nhất
Tên công ty	Số sinh viên trung bình/năm	
GMO-Z.com RUNSYSTEM	20	Developer; Front-end; Tester; QC/QA ...
FPT SOFTWARE	18	BA; Customer support (onsite, online ...)
IFI SOLUTIONS	12	Developer; Tester
HCL Vietnam	10	Developer; Tester
FLINTERS INC	8	Developer

Theo kết quả khảo sát sinh viên tốt nghiệp giai đoạn 2018 - 2022

Kết quả đào tạo

Lương tháng			Số lần chuyển việc sau 3 năm kể từ khi tốt nghiệp?		
Một năm sau tốt nghiệp	Hai năm sau tốt nghiệp	Ba năm sau tốt nghiệp	Không lần nào	Một lần	Hai lần trở lên
~10 tr VND	16 – 18 tr VND	24 – 30 tr VND	25%	42%	33%
~430 USD	~700 – 870 USD	~1040 - 1300 USD			

Theo kết quả khảo sát sinh viên tốt nghiệp giai đoạn 2018 - 2022

Năm học 2023 - 2024

● Yêu cầu

- **Học kỳ 1:** 05 học phần = 01 bắt buộc + 02 tự chọn + 02 thay thế KLTN
04 học phần = 01 bắt buộc + 02 tự chọn + 01 KLTN
- **Học kỳ 2:** Thực tập tốt nghiệp + Thi tiếng Anh đầu ra
(Không tổ chức dạy các học phần thay thế KLTN trong HK 2)

● Lộ trình & Cơ hội

- **Thực hiện KLTN:** Không phải học 02 học phần thay thế. Học phí của 1 tín chỉ KLTN thấp hơn so với của học phần thay thế. Phát triển năng lực NCKH.
- **Trợ giảng tại Khoa CNTT:** Cơ hội để học các bậc học cao hơn trong nước và nước ngoài. Trở thành Trợ giảng → Giảng viên của Khoa.
- **Tham gia Học cùng doanh nghiệp:** Cơ hội hoàn thành chương trình học, đi làm chính thức và nhận lương sớm hơn từ 3 – 6 tháng so với lộ trình chuẩn
- **Lộ trình chuẩn:** - Hoàn thành 05 học phần
- Đi thực tập tại doanh nghiệp + Thi tiếng Anh đầu ra

Kế hoạch thực hiện Khóa luận tốt nghiệp

● Điều kiện

- **GPA:** ≥ 3.0 (tính đến hết năm 3)
 ≥ 3.0 (các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành của năm 2 & 3)
- **Đề tài:** Ý tưởng hoặc đề tài cụ thể

● Kế hoạch

- **Đăng ký:** Khoa thông báo danh sách sinh viên đủ điều kiện đầu tháng **8/2023** → Sinh viên đăng ký → Khoa duyệt và thông báo kết quả giữa tháng **8/2023**.
- **Phân công giảng viên hướng dẫn:** Tháng **9/2023**.
- **Thực hiện KLTN:**
 - Từ tháng **10/2023**.
 - Báo cáo tại Hội thảo khoa học sinh viên (tháng **5/2024**)
 - Nộp KLTN (tháng **5/2024**)
 - Không phải đăng ký học các học phần thay thế
 - Thực tập tốt nghiệp + Thi tiếng Anh đầu ra

Trợ giảng tại Khoa CNTT

● Điều kiện

- **GPA:** ≥ 3.0 (tính đến hết năm 3)
- **Nguyên vọng:** Giảng dạy, NCKH, tiếp tục học lên các bậc học cao hơn

● Kế hoạch

- **Đăng ký:** Điền form khảo sát về: Nguyên vọng & vị trí thực tập mong muốn
- **Phân công giảng viên hướng dẫn:** Tháng **6/2023**.
- **Cơ hội:**
 - Ký hợp đồng Trợ giảng với trường sau khi tốt nghiệp
 - Học bổng học Thạc sỹ (trong nước hoặc nước ngoài)
 - Phát triển Kiến thức chuyên môn, Năng lực NCKH, Kỹ năng giảng dạy
 - Thực tập tại Khoa
 - Được công nhận Kết quả quá trình làm việc tại Khoa (giống Chương trình Học cùng doanh nghiệp)

Học cùng doanh nghiệp

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Số: 04/Tr-CNTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc đề xuất việc triển khai chương trình học cùng doanh nghiệp cho sinh viên năm thứ tư của Khoa CNTT

Kính gửi: - Ban Giám hiệu
- Phòng Quản lý đào tạo

Để phát huy hơn nữa vai trò của doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo, cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng thực tiễn đáp ứng tốt yêu cầu của doanh nghiệp, Khoa CNTT xin đề xuất triển khai chương trình học cùng doanh nghiệp cho sinh viên của khoa như sau:

1. Chương trình dành cho sinh viên Khoa CNTT đã hoàn thành năm học thứ ba. Chương trình gồm hai giai đoạn:

- *Giai đoạn học kiến thức, kỹ năng:* Khoa CNTT kết hợp cùng doanh nghiệp xây dựng chương trình học với mục tiêu bám sát yêu cầu của doanh nghiệp đồng thời đảm bảo cung cấp kiến thức, kỹ năng của các học phần thuộc năm thứ tư trong Chương trình đào tạo. Thời lượng học tập tối thiểu là 200 giờ, doanh nghiệp cùng Khoa CNTT phối hợp triển khai giảng dạy, đánh giá tại Trường Đại học Hà Nội hoặc tại doanh nghiệp.

- *Giai đoạn đào tạo tại chỗ (On job training – OJT):* Sinh viên được đào tạo tại doanh nghiệp theo hình thức cầm tay chỉ việc. Thời gian đào tạo tối thiểu là 03 tháng, Khoa CNTT và doanh nghiệp phối hợp triển khai đào tạo, đánh giá tại doanh nghiệp.

2. Sinh viên tự nguyện đăng ký tham dự chương trình. Doanh nghiệp thực hiện phỏng vấn, lựa chọn sinh viên và cam kết tuyển dụng toàn bộ sinh viên hoàn thành chương trình.

3. Sinh viên hoàn thành giai đoạn một của chương trình được quy đổi điểm cho tối đa 03 học phần thuộc năm thứ tư trong Chương trình đào tạo (trong đó có tối đa 01 học phần bắt buộc). Thủ tục quy đổi theo quy định của Nhà trường. Sinh viên phải đăng ký học phần muốn quy đổi điểm với Khoa CNTT và hoàn thành việc đóng học phí của các học phần muốn quy đổi điểm.

4. Sinh viên hoàn thành giai đoạn hai của chương trình được công nhận hoàn thành học phần thực tập trong Chương trình đào tạo. Sinh viên cần đăng ký với Khoa CNTT và hoàn thành việc đóng học phí của học phần thực tập để được quy đổi điểm.

Khoa Công nghệ thông tin kính mong Ban giám hiệu và Phòng Quản lý đào tạo xem xét phê duyệt đề xuất nói trên của khoa.

Khoa CNTT xin trân trọng cảm ơn!

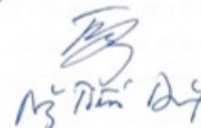
TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Xuân Thắng

Nơi nhận:
- Như Kính gửi;
- Lưu: VP Khoa.

Phụ Q. LĐT
vị hồ sơ đề xuất của Khoa CNTT.
Kính xin Thầy Khoa hướng dẫn
chỉ đạo.



Kế hoạch

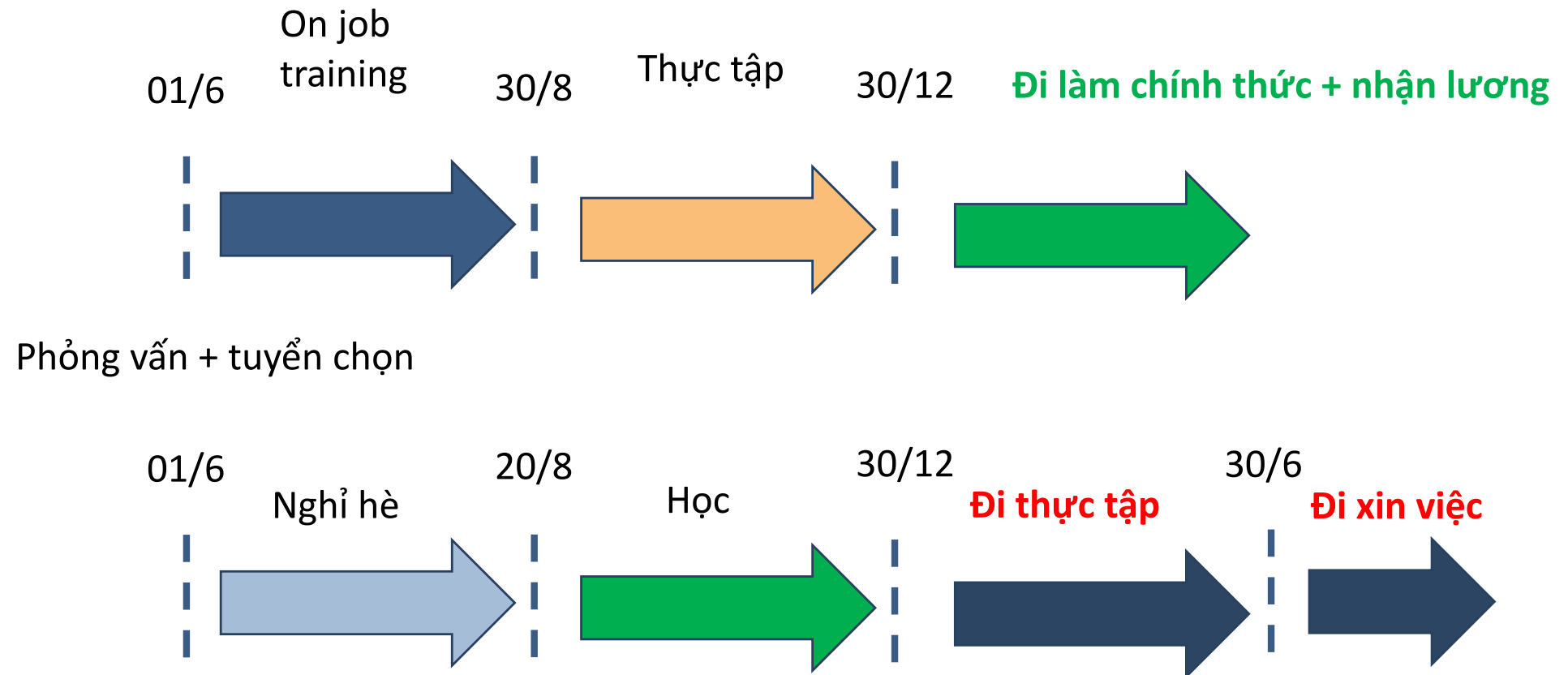
- Danh sách học phần được quy đổi điểm

II. Danh sách học phần

STT	Mã học phần	Tên học phần	Loại học phần	Ghi chú
ĐỊNH HƯỚNG CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM				
1	61FIT4SPM	Quản lý dự án phần mềm - Software Project Management	Bắt buộc	
2	61FIT3MPR	Lập trình di động – Mobile Programming	Tự chọn	
3	61FIT3JSD	Phát triển phần mềm Java – Java Software Development	Tự chọn	
4	61FIT3REQ	Phân tích yêu cầu phần mềm – Software Requirement Analysis	Tự chọn	
5	61FIT3MUL	Đa phương tiện – Multimedia	Tự chọn	
6	61FIT3NPR	Lập trình mạng – Network Programming	Tự chọn	
7	61FIT4IPR	Xử lý ảnh và nhận dạng – Image Processing and Recognition	Tự chọn	Thay thế khóa luận tốt nghiệp. Sinh viên không thực hiện khóa luận tốt nghiệp phải đăng ký học 2 học phần thay thế.
8	61FIT4MLA	Học máy và ứng dụng – Machine Learning and Application	Tự chọn	
9	61FIT4ATI	Những chủ đề mới trong ngành CNTT – Advance Topics in Information Technology	Tự chọn	
ĐỊNH HƯỚNG HỆ THỐNG THÔNG TIN				
1	61FIT4EIS	Hệ thống thông tin doanh nghiệp – Enterprise Information System	Bắt buộc	
2	61FIT3DSY	Hệ thống phân tán – Distributed System	Tự chọn	
3	61FIT3JSD	Phát triển phần mềm Java – Java Software Development	Tự chọn	
4	61FIT3REQ	Phân tích yêu cầu phần mềm – Software Requirement Analysis	Tự chọn	
5	61FIT3WPR	Lập trình Web – Web Programming	Tự chọn	
6	61FIT3NAD	Quản trị mạng – Network Administration	Tự chọn	
7	61FIT4IPR	Xử lý ảnh và nhận dạng – Image Processing and Recognition	Tự chọn	Thay thế khóa luận tốt nghiệp. Sinh viên không thực hiện khóa luận tốt nghiệp phải đăng ký học 2 học phần thay thế.
8	61FIT4MLA	Học máy và ứng dụng – Machine Learning and Application	Tự chọn	
9	61FIT4ATI	Những chủ đề mới trong ngành CNTT – Advance Topics in Information Technology	Tự chọn	

Học cùng doanh nghiệp

● Lộ trình



Kế hoạch

● Đăng ký

- Điền form khảo sát về: Kiến thức, kỹ năng, nguyện vọng, vị trí thực tập mong muốn
- Làm bài test tuyển dụng (tiếng Anh + Tư duy Logic + Phân tích & giải quyết vấn đề + Kiến thức CNTT cơ bản)
- Chuẩn bị và upload CV
- **Tháng 4 – 5/2023**

● Lịch trình

- Phỏng vấn & tuyển chọn:
 - Trợ giảng tại Khoa CNTT: **Tháng 5 - 6/2023**
 - Chương trình Học cùng doanh nghiệp: **Tháng 6/2023**
 - Thực tập thông thường: **Tháng 12/2023**

Kế hoạch

● Lịch trình

● Triển khai:

- Tr� giảng tại Khoa CNTT: **Từ tháng 6/2023**
- Học cùng doanh nghiệp: **Tháng 6 - 12/2023**
- Thực tập tốt nghiệp: **Tháng 01 – 05/2024**

● Lưu ý

- Cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác khi điền Form khảo sát
- Thực hiện bài test tuyển dụng (online, miễn phí)
- Đầu tư cho CV
- Tham gia phỏng vấn **theo phân công** của Khoa
- Đi thực tập là đi học việc → Khiêm tốn, chuyên nghiệp, cầu tiến

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN KHÓA LUẬN
VÀ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP
(Năm học 2023 – 2024)**

Thank you for your attention!

Question?